

PHỤ LỤC 1b
THỰC TRẠNG CÔNG CHỨC VÀ KINH PHÍ HỖ TRỢ HIỆN TẠI ĐỐI VỚI
BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP HUYỆN

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SNV ngày / /2024 của Sở Nội vụ)

Stt	Huyện, TX, TP	Tổng số cc làm việc tại Bộ phận một cửa cấp huyện	Trong đó		Mức hỗ trợ 1 người /tháng (đơn vị tính đồng /người)	Số tiền hỗ trợ 01 tháng (đơn vị tính đồng)	Số tiền hỗ trợ 01 năm (đơn vị tính đồng)	Ghi chú
			Số cc được hưởng chế độ một cửa	Số cc chưa được hưởng chế độ một cửa				
1	Bình Giang	11	4	7	300,000	1,200,000	14,400,000	
2	Cẩm Giàng	12	6	6	300,000	1,800,000	21,600,000	
3	Chí Linh	12	12	0	300,000	3,600,000	43,200,000	
4	Gia Lộc	7	7	0	300,000	2,100,000	25,200,000	
5	Hải Dương	8	8	0	300,000	2,400,000	28,800,000	
6	Kim Thành	4	4	0	300,000	1,200,000	14,400,000	
7	Kinh Môn	26	12	14	300,000	3,600,000	43,200,000	
8	Nam Sách	6	6	0	300,000	1,800,000	21,600,000	
9	Ninh Giang	19	3	16	300,000	900,000	10,800,000	
10	Thanh Miện	5	5	0	300,000	1,500,000	18,000,000	
11	Thanh Hà	6	6	0	300,000	1,800,000	21,600,000	
12	Tứ Kỳ	9	9	0	300,000	2,700,000	32,400,000	
Tổng		125	82	43	300,000	24,600,000	295,200,000	
Kinh phí để thực hiện chính sách hỗ trợ hiện tại đối với cấp huyện hàng năm : 295.200.000 (Hai trăm chín mươi năm triệu hai trăm nghìn đồng)								